

Số: **46/2025/QĐST - HNGĐ**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: **15/2025/TLST/HNGĐ** ngày **11 tháng 7 năm 2025**,
giữa:

* Ông **Huỳnh Quốc D**, sinh năm 1987

Địa chỉ: số B, Tổ F, Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại:
0907 488 981.

* Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số G, Tổ F, Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại:
0795 404 171.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **04 tháng 8 năm 2025**.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **04 tháng 8 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: **Huỳnh Quốc D**, sinh năm 1987

Địa chỉ: số B, Tổ F, Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại:
0907 488 981.

* Bị đơn: **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số G, Tổ F, Khu V, Phường H, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại:
0795 404 171.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Ông **Huỳnh Quốc D** và bà **Nguyễn Thị Bích T** thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: có 01 con chung, thống nhất giao cháu **Huỳnh Đăng D1** (nam), sinh năm 19/9/2022 cho bà Nguyễn Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Huỳnh Quốc D tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Đăng D1 3.500.000 đồng/tháng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng mỗi tháng) cho đến khi cháu Đăng D1 tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Huỳnh Quốc D theo luật định, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Không có.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Huỳnh Quốc D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000119 ngày 10/7/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Cần Thơ). Ông Huỳnh Quốc D được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

* Về án phí cấp dưỡng: Ông Huỳnh Quốc D tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND cùng cấp.
- Tòa án nhân dân TP Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ.

THÁI MỸ NHUNG